

Họ tên học viên: NGUYỄN TRUNG HIỀU

Lớp: K39B

Ngày thi: 03/6/2022



## BỆNH ÁN .UNG..BƯỚU.....

### I. Hành chính:

- Họ tên: PHAM VĂN VU Tuổi: 54 Giới: Nam
- Nghề nghiệp: Nông dân
- Địa chỉ: Xã Việt Tiến, huyện Vĩnh Bình, thành phố Hải Phòng
- Ngày VV: 31/05/2022
- Khi cần báo tin cho: vợ Vũ Thị Dinh số điện thoại 0373 323 659

### II. Lý do vào viện: ho tăng dần ngày thứ 4

### III. Bệnh sử

- Tháng 2/2021, bệnh nhân xuất hiện ho khan, ho rải rác trong ngày  
và kéo dài nhiều ngày. Bệnh nhân tự mua thuốc về uống nhưng  
không đỡ. Bệnh nhân đi khám và được chẩn đoán ung thư phổi  
tại bệnh viện K3, bệnh nhân được chuyển về điều trị tại Bệnh  
viện Việt Tiến cơ sở 2, điều trị hoá chất <sup>(phác đồ TC)</sup> 6 đợt, xạ trị 5 đợt  
đến tháng 12/2021 thì bỏ điều trị đến nay.

Đợt này bệnh nhân xuất hiện ho, ho nhiều, tăng dần, đau đầu  
ho khan sau đó ho có đờm. Bệnh nhân ở nhà chữa xỉ tím gi  
thần, vào bệnh viện Việt Tiến cơ sở 2 khám và được chẩn đoán  
ung thư thùy trên phổi (T) cT4 Nx Mo theo dõi tiến triển /Đái  
tháo đường típ 2.

Ngoài ra, bệnh nhân không liêh lập tổng nặng, không sốt, không khó thở  
không đau dai, tay, không khó nuốt, không khó tiêu, không nhức đầu,  
không nôn hay buồn nôn, Cầu đống bình thường. Bệnh nhân ăn uống



khối 4kg/3 tháng, đại tiểu tiện bình thường.  
Hiện tại sau 4 ngày điều trị, bệnh nhân tỉnh, toàn trạng ổn định,  
đỏ hồng, không sốt, không đau ngực, không khó thở, đại tiểu tiện bình  
thường, ăn uống tốt hơn.

#### IV. Tiền sử

1. Bản thân: Hút thuốc lâu nhiều năm, mỗi ngày 10 điếu đã 12 năm.  
Đã thảo luận tập điều trị đều bằng Metformin 1000mg/ngày.  
Chưa phát hiện bệnh lý mạn tính khác.  
Không ghi nhận tiền sử dị ứng; Ung thư phổi RTB.N. phát hiện 2/2021.  
2. Gia đình: chưa có ai phát hiện bệnh lý phổi hay ung thư.

#### V. Khám

1. Toàn thân
- |  |                     |
|--|---------------------|
| - Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt                     | Mạch 85/lp          |
| - Da niêm mạc hồng nhạt                            | Huyết áp 120/80mmHg |
| - Không phù, không xuất huyết da                   | Nhiệt độ 36,7°C     |
| - Tuyến giáp không to, hạch ngoại vi không rõ thấy | Nhịp thở 18/lp      |
| - TS: 1đ   | Cân nặng 54kg       |
|  | Chiều cao 1,7m      |
|  | BMI 18,69           |

#### 2. Cơ quan

- a. Hô hấp
- Lồng ngực cân đối, di động đều theo nhịp thở
  - Rung thanh đều 2 bên
  - Rì rào phổi nang rõ 2 phổi trường, rải rải nhỏ hạt bụi phổi 2 bên



## b. Tim mạch

- Mạch tim đập khoảng 100 nhịp I những giờ đói (1)
- T<sub>1</sub> T<sub>2</sub> đều rõ, không có tiếng tim bệnh lý

## c. Tiêu hóa

- Bụng mềm không trướng
- Gan lách không sờ thấy
- Trào ngược dạ dày

## d. Thận - Tiết niệu

- Hô hấp & bên không đầy
- Chạm thận (+), bóp bẹn thận (-)

## e. Thần kinh

- Không liệt thần kinh khu trú
- Không cứng màng não (-)

## f. Các cơ quan khác: chưa phát hiện dấu hiệu bệnh lý

## IV. Cận lâm sàng

- Công thức máu: Hb 3,91 T/L (1) Hb 125 g/L (1)  
(31/05/2022) BC 7,2 G/L (1) Neu %: 54,1% (1)  
TC 230 G/L (1)
- Sinh hóa máu: Glucose: 5,3 mmol/L (1)  
(31/05/2022) Ure 3,7 mmol/L (1) Creatinin 71,4 (μmol/L)  
AST/ALT: 11/10 U/L (1)  
Albumin/Protein: 36,8 / 68,1 g/L (1)
- Điện giải đồ: Na/K/Cl: 136,2 / 3,7 / 95,9 (mmol/L) (1)  
(31/05/2022)
- Tổng phân tích nước tiểu: trong giới hạn bình thường (31/05/2022)
- Điện tâm đồ (31/05/2022) nhịp xoang, trục trung gian, tần số 85 bpm
- Siêu âm ổ bụng (31/05/2022) không thấy hình ảnh tổn thương các tạng



- Được khai sát khi nằm ở bụng.
- Siêu âm hạch vùng cổ (31/05/2022) không thấy hình ảnh hạch to bất thường vùng cổ 2 bên.
  - CTV lồng ngực (31/05/2022) hình ảnh khối thùy trên phổi (D) kích thước ~76x60mm, bờ ngoài, có kén từ chức xung quanh tổn thương nốt nhỏ, nốt kê lẫn lẫn, không tràn dịch, tràn khí khoang màng phổi 2 bên, không thấy hình ảnh dịch màng ngoài tim, không thấy hình ảnh hạch to trung thất, không bất thường mạch máu lớn trung thất.
  - CEA (31/05/2022) : 2,26 ng/ml.
  - Giải phẫu bệnh như mô phổi qua sinh thiết xuyên thành (2/2021 tại BV K3) Carcinoma tuyến, EGFR (-).
  - CTV lồng ngực (27/11/2021) hình ảnh u thùy trên phổi: (1) kích thước 41x45x53mm, thâm nhiễm màng phổi trung thất và ổ quanh ĐM thùy trên phổi (D), dày dính màng phổi vùng đỉnh phổi 2 bên.
  - CEA (27/11/2021) 1,18 ng/ml.
- \* XN đề xuất chụp MRI sọ não, xạ hình xương.
- VII Tóm tắt bệnh án
- Bệnh nhân nam 54 tuổi mắc tiểu đường tuýp 2 từ năm 2004, tăng dần, ngày thứ 4 qua hồ đã khám thấy.
  - Tiền sử hút thuốc lá nhiều năm, bỏ thuốc 1 ngày.
  - Ung thư phổi không tế bào nhỏ phát hiện 2/2021.
  - Điều trị bằng tập 2 điều trị điều trị bằng Metformin 1000mg/ngày.
- (Chẩn: - Tiền trung ổ định, 15 1đ
- Hô hấp: ho tăng dần, đau đầu ho khan sau đó ho có đờm.
  - Rối tiêu hóa: đau vùng thượng vị, rối loạn tiêu hóa, rối loạn tiêu hóa 2 bên.
  - Các cơ quan khác chưa phát hiện dấu hiệu bệnh lý.



Cận lâm sàng:

CVT lồng ngực: Khối u thùy trên phổi (T) kích thước ~ 7x5x0,5mm  
tổ thường nốt mờ nốt lồi lẫn lẫn

GPB: Carcinoma tuyến, EGFR (-) (hình phản nhuộm phổi)

CEA: 2,2 ng/ml

Suốt âm hạch vùng cổ: không có hạch lớn cũng cổ

## VII. Chẩn đoán

CTANxMO

- Ung thư phổi biểu mô tuyến giai đoạn III (thực thể tiến triển)  
Đai tháo dỡ tổng hợp

## IX. Điều trị

### 1. Hướng điều trị

- Giảm các triệu chứng liên quan bệnh
- Cải thiện chất lượng cuộc sống và kéo dài thời gian sống thêm
- Phương pháp điều trị: toàn thân bao gồm hoá trị bằng các thuốc gây độc tế bào từ 4-6 đợt sau đó đánh giá lại

### 2. Điều trị cụ thể

- Biocastin (Carboplatin 150mg/15ml) x 03 lọ truyền TM
- Docetaxel 10mg/ml x 2 ống tiêm bắp
- Glucophage (Metformin) 1000mg x 1 viên uống sau ăn sáng
- DDM - C<sub>6</sub>

## X. Theo dõi và theo dõi

### 1. Theo dõi

- Theo dõi các triệu chứng và phản ứng khi dùng thuốc
- Phát hiện sớm xôn xao, di căn các cơ quan để điều chỉnh kịp thời điều trị
- Tái khám: 2 tháng/lần trong năm đầu, 3 tháng/lần trong các

hầu sau. Đánh giá: triệu chứng lâm sàng, X quang,  
LMT lông ngựa.

2. Nội dung

- Gần: chưa đánh giá được

BV mới bắt đầu thuốc, chưa đánh giá được hợp thụ,  
phản ứng thuốc và tiền triệu

- Xa: đề đạt

BV đang ở giai đoạn III tiền triệu, tỷ lệ sống 5 năm  
chỉ khoảng 20-40%

Nguy cơ tiền triệu nặng hơn nếu tiếp tục bỏ điều trị

Louis

Louis Nguyen